

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐẮK LẮK**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 87/2020/HSPT

Ngày 17 - 3 - 2020

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TOÀ ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐẮK LẮK**

***-Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:***

***Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa:*** Ông Y Phi Kbuôr.

***Các Thẩm phán:*** 1. Ông Nguyễn Huồn

2. Bà Nguyễn Thị Nhung

***- Thư ký phiên tòa:*** Ông Nguyễn Cao Huế - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đăk Lăk tham gia phiên tòa:*** Bà Nguyễn Thị Thanh Tâm - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 3 năm 2020, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đăk Lăk xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 47/2020/TLPT-HS ngày 11/02/2020 đối với bị cáo Y G Mlô và đồng phạm về tội “Vô ý làm chết người”, do có kháng cáo của các bị cáo Y G Mlô, Y L Niê, Y N Niê đối với Bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2019/HSST ngày 25/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, tỉnh Đăk Lăk.

***\* Bị cáo có kháng cáo:***

1. Bị cáo: **Y G Mlô** (tên gọi khác: A N); sinh năm 1992, tại tỉnh Đ;

Nơi cư trú: Buôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 6/12; Dân tộc: Ê đê; Con ông Y S Mlô và bà H' H Mlô; Bị cáo có vợ là bà H'R Niê, có 01 con sinh năm 2014; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư, hiện đang tại ngoại, có mặt.

2. Bị cáo: **Y L Niê** (tên gọi khác: A D); sinh năm 1986, tại tỉnh Đ;

Nơi cư trú: Buôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: 12/12; Dân tộc: Ê đê; Con ông Y L Mlô (đã chết) và bà H' D Niê; Bị cáo có vợ là bà H'V Mlô, có 01 con sinh năm 2016; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt.

3. Bị cáo: **Y N Niê** (tên gọi khác: A N), sinh năm 1980, tại tỉnh Đ;

Nơi cư trú: Buôn K, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ; Nghề nghiệp: Làm nông; Trình độ học vấn: Không đi học; Dân tộc: Ê đê; Con ông Y J Kla và bà H' N Niê; Bị cáo

có vợ là H'B Mlô và có 03 con, con lớn nhất sinh năm 2002, con nhỏ nhất sinh năm 2015; Bị cáo chưa có tiền án, tiền sự.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn cấm đi khỏi nơi cư trú, hiện đang tại ngoại, có mặt.

- **Người bào chữa cho các bị cáo:** Luật sư Phan Ngọc N –Văn phòng luật sư T, Đoàn luật sư tỉnh Đ; Địa chỉ: Số A Nguyễn Đức C, thành phố B, tỉnh Đ, có mặt.

\* **Bị hại:** Bà Nông Thị M (đã chết).

Người đại diện hợp pháp: Ông Ma Văn N, sinh năm 1974, (chồng của bà Nông Thị M); Địa chỉ: Thôn E, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ, vắng mặt.

\* **Người phiên dịch:** Ông Y T Bkrông; Địa chỉ: Buôn J, xã E, thành phố B, tỉnh Đ, có mặt.

\* **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Ông Chu Văn Đ; Địa chỉ: Đội A, thôn E, xã Đ, huyện K, tỉnh Đ, vắng mặt.

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

**Theo nội dung Bản án sơ thẩm, các tài liệu có trong hồ sơ vụ án nội dung vụ án được tóm tắt như sau:**

Sáng ngày 20/01/2019, Y G nhờ Y L, Y N và Chu Văn Đ đến rẫy cà phê của Y G ở thôn E, xã Đ, huyện K để kéo đường dây điện từ trụ điện trước nhà Đ ở cùng thôn E đến rẫy của Y G. Trong quá trình kéo đường dây điện, thấy đường dây điện bị vướng 01 cây muồng trồng cạnh đường phía trong rẫy của Đ nhận giao khoán của nông trường E, Y G xin Đ cho cưa cành cây thì Đ đồng ý. Sau đó, Đ vào nhà lấy 01 cửa máy ra để ở sân nhà Đ và nói cho những người kia biết, còn Đ điều khiển xe mô tô mang thanh sắt (dùng để bắc ngang trụ điện) đến tiệm sắt ở cùng thôn để hàn dài thêm. Y G, Y L và Y N chờ Đ khoảng 20 phút nhưng không thấy Đ về nên Y G nói Y N vào nhà lấy thang, Y L vào lấy cửa ở nhà Đ. Y G hỏi Y L cửa được không thì Y L trả lời là: “Được”. Sau đó Y N giữ thang, Y L cầm cửa leo lên thang, còn Y G ra đứng ở đường đi để cảnh báo cho người đi đường. Khi Y L đang đứng trên cây muồng, đã nỗ lực nhưng chưa cưa thì Đ đi hàn sắt về, Đ dựng xe trên đường phía trước cổng nhà và nói: “Cửa cẩn thận, coi chừng cây đổ xuống người đi đường” rồi Đ điều khiển xe đi vào sân. Y G nói với Đ “Cảnh đường bên kia” nhưng Đ không nghe thấy. Khoảng 10 giờ cùng ngày, khi Y L bắt đầu cưa cây thì bà Nông Thị M điều khiển xe mô tô BKS 47F1-063.29 đi từ hướng xã Đ vào thôn E, lúc này Đ cất xe và quay ra đi đến cổng nhà Đ thì thấy bà M đi đến và vượt qua nơi Đ đứng. Khi phát hiện thấy cành cây bị cưa sắp đổ thì Đ kêu: “Oi, oi...” để ra hiệu cho bà M dừng lại, tuy nhiên bà M không dừng lại và điều khiển xe đi tiếp. Cùng lúc này, phần ngọn thân cây muồng do Y L cưa gãy rơi xuống đường và trúng xe, người bà M làm chị M bị thương tích nặng phải đi cấp cứu tại Bệnh viện đa khoa vùng T, rồi chuyển xuống Bệnh viện C và tử vong vào ngày 26/01/2019.

Tại bản kết luận giám định pháp y về tử thi số 102/PY-T.Th ngày 08/3/2019 của Trung tâm pháp y tỉnh Đắk Lắk kết luận: Nguyên nhân tử vong của bà Nông Thị M là do choáng tủy, vật tác động: Cứng, tày.

Tại bản kết luận định giá tài sản số 44/KL-HĐĐGTS ngày 10/6/2019 của Hội đồng định giá tài sản huyện Krông Năng kết luận: Phần hư hỏng của xe mô tô BKS 47F1-063.29 giá trị là: 137.000 đồng.

**Tại bản án hình sự sơ thẩm số: 72/2019/HSST ngày 25/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng, đã quyết định:**

Tuyên bố các bị cáo Y G Mlô, Y L Niê và Y N Niê phạm tội “Vô ý làm chết người”.

Áp dụng khoản 1 Điều 128; điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự, xử phạt:

- Bị cáo Y G Mlô 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Y L Niê 18 (mười tám) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

- Bị cáo Y N Niê 15 (mười lăm) tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bắt thi hành án.

Ngoài ra, Bản án sơ thẩm còn quyết định về trách nhiệm dân sự, xử lý vật chứng, án phí và tuyên quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 07/01/2020, các bị cáo Y G Mlô, Y L Niê và Y N Niê đều kháng cáo đề nghị hủy Bản án hình sự sơ thẩm với lý do cấp sơ thẩm còn bỏ lọt tội phạm đối với Chu Văn Đ, vì Đ có tham gia chặt thân cây muồng gây hậu quả làm chết người nên cùng chịu trách nhiệm.

Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo cơ bản đã khai nhận về hành vi mà các bị cáo đã thực hiện và giữ nguyên nội dung đơn kháng cáo.

**Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đắk Lắk tại phiên tòa:** Cấp sơ thẩm chưa điều tra làm rõ khi tham gia cưa thân cây muồng, các bị cáo có phân công nhiệm vụ cụ thể cho từng bị cáo hay không, về vai trò, trách nhiệm, lỗi của từng bị cáo khi cây muồng bị ngã ra đường làm chết người, nếu có xảy ra tai nạn ai là người chịu trách nhiệm và nhận thức của từng bị cáo trước khi cưa thân cây muồng đã thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn cho người đi đường hay chưa. Biên bản thực nghiệm điều tra chưa xác định rõ khi Y L Niê bắt đầu cưa thân cây muồng thì Chu Văn Đ đang đứng ở đâu. Do vậy, áp dụng điểm c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Y G Mlô, Y L Niê và Y N Niê là hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2019/HSST ngày 25/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng để điều tra lại vụ án theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

**Luật sư bào chữa cho các bị cáo tranh luận:** Cơ bản đồng ý với quan điểm của Kiểm sát viên là hủy Bản án hình sự sơ thẩm để điều tra lại vụ án. Vì nội

dung Bản cáo trạng, Bản án hình sự sơ thẩm là không đúng với tình tiết khách quan của vụ án, cụ thể cây muồng mà các bị cáo cưa ngã làm trúng người đi đường là do Chu Văn Đ chủ động nhờ các bị cáo cưa giúp, cây này đã bị tróc vỏ, còn cây muồng bị vướng vào đường dây điện để kéo vào rẫy của bị cáo Y G thì các bị cáo chưa cưa. Do các bị cáo cưa thân cây muồng để giúp cho Chu Văn Đ nên Đ đã chuẩn bị đầy đủ dụng cụ như máy cưa lốc, thang sắt và đi hàn thêm cây sắt để nối dài. Khi các bị cáo chuẩn bị cưa cây thì Đ nói “Cưa cẩn thận, coi chừng cây đổ xuống người đi đường”, Đ đã nhận thức về sự nguy hiểm cho người đi đường, đồng thời Đ đã nghe rõ về sự phân công của bị cáo Y G là giao cho Đ “Canh đường bên kia” nên Đ nói “Ừ” và thực tế theo Biên bản thực nghiệm điều tra thì Đ đã đứng bên lề đường canh gác nhưng không thực hiện tốt nhiệm vụ của mình, xử lý không kịp thời đã để bà Nông Thị M chạy xe máy đi ngang qua từ phần đường do Đ canh gác và hậu quả làm bà M bị thân cây muồng ngã trúng vào người bà M và tử vong. Như vậy, lỗi để xảy ra hậu quả nêu trên trách nhiệm chính thuộc về Chu Văn Đ nên phải xử lý trách nhiệm hình sự. Còn đối với bị cáo Y G, bị cáo Y L, bị cáo Y N là những người tham gia cưa giúp cây muồng cho Đ, trước khi bắt đầu cưa thì Y G đã phân công nhiệm vụ cho từng người (BL số 144), cụ thể Y N là người có nhiệm vụ giữ thang cho Y trèo lên cây, Y là người cưa thân cây và cứ nghĩ ở phía dưới đã có người canh gác đảm bảo an toàn nên đã tiến hành cưa, còn Y G là người canh gác một đầu đường và thực hiện tốt nhiệm vụ của mình nên Y G, Y L, Y N không phải chịu trách nhiệm đối với hậu quả đã xảy ra. Do vậy, đề nghị Hội đồng xét xử hủy Bản án hình sự sơ thẩm để điều tra lại vụ án theo quy định của pháp luật. Ngoài ra, Luật sư còn đề nghị khi điều tra lại vụ án thì thay đổi Điều tra viên và Kiểm sát viên ở cấp sơ thẩm để đảm bảo tính khách quan của vụ án.

Các bị cáo nhất trí với quan điểm của người bào chữa và không tranh luận gì thêm. Kiểm sát viên, Luật sư tranh luận đối đáp với nhau và đều giữ nguyên quan điểm.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:**

**Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu có trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:**

[1] Lời khai của các bị cáo Y G Mlô, Y L Niê, Y N Niê tại phiên tòa phúc thẩm cơ bản là phù hợp với lời khai của các bị cáo tại cơ quan điều tra và tại phiên tòa sơ thẩm, phù hợp với các tài liệu, chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án, cụ thể vào ngày 20/01/2019 các bị cáo có cưa thân cây muồng để giúp cho Chu Văn Đ chứ không phải cưa cây muồng để giúp cho bị cáo Y G Mlô kéo đường dây điện, do khi tiến hành cưa cây vì thiếu quan sát và chưa áp dụng đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn cho người đi đường nên khi cây đổ thì cây đổ trúng vào xe và người bà Nông Thị M, hậu quả bà M bị tử vong. Tuy nhiên, trách nhiệm chính dẫn đến hậu quả làm chết người là do Chu Văn Đ gây ra, vì Đ đã được phân công

canh gác một đầu đường, khi Y L bắt đầu cưa thì Đ đang đứng ở mép đường trước cổng nhà của Đ nhưng đã để bà Nông Thị M chạy xe máy đi ngang qua.

[2] Xét kháng cáo của các bị cáo, thì thấy:

Bị cáo Y G Mlô là người chủ động bàn bạc với Chu Văn Đ để cưa thân cây muồng với mục đích kéo dây điện đến rẫy của Y G. Khi Y G Mlô, Y L Niê, Y N Niê tiến hành cưa cây, Y G có hỏi Y L có trèo cây được không thì Y đồng ý tự nguyện trèo lên cây để cưa. Khi Chu Văn Đ đi hàn cây sắt về thì Y G có nói với Đ là “Canh đường bên kia” tức là đứng canh báo phần đầu đường từ thôn E đi tới, còn Y G đến đứng canh báo phần đầu đường từ Buôn D đi tới là để bảo đảm an toàn cho người đi đường, còn bà M chạy xe đi tới từ hướng thôn E. Tuy nhiên, Đ khai không nghe Y G nói gì. Về vai trò và trách nhiệm của Y G, Y G là người chủ động nhờ các bị cáo Y L Niê, Y N Niê đến giúp cưa thân cây muồng tại rẫy của Chu Văn Đ nhưng khi Y L đang ở trên cây chuẩn bị cưa cây thì Y G ở dưới đất không chuẩn bị đầy đủ các biện pháp an toàn như không có biển báo hay dấu hiệu cảnh báo cho người đi đường, Y G khai có nói với Đ đứng canh báo một đầu đường nhưng khi chưa thấy Đ ra ngoài đường để đứng canh báo thì Y G không nói gì với Y L để Y L biết, mà khi chưa bảo đảm an toàn cho người đi đường nhưng Y L vẫn tiến hành cưa cây mà không quan sát phía dưới đất và hai bên đầu đường. Tại phiên tòa phúc thẩm bị cáo Y G còn khai do đã nói với Đ canh gác một đầu đường nên yên tâm để bị cáo Y L tiến hành cưa cây và cây muồng này là cưa giúp cho Đ.

Đối với bị cáo Y Niê: Tại cơ quan điều tra thì Y L khai, khi đã trèo cây muồng, hai chân đứng trên thang sắt do Y N Niê giữ thang và hai tay cầm máy cưa lốc thì trước khi cưa thân cây, Y L không nhìn phía dưới, không quan sát trên đường có đảm bảo an toàn hay không, có ai đứng canh báo hay không mà thực tế về phía đầu đường từ thôn E đi tới không có người canh gác, vì lúc này Y L có nhìn thấy Đ vẫn đang ở trong sân nhà Đ và cũng không hỏi mọi người ở phía dưới đã đảm bảo an toàn, được tiến hành cưa hay chưa nhưng Y L vẫn cứ cưa cây trong khi chưa đảm bảo an toàn cho người đi đường và hậu quả làm cây đổ trúng vào người và xe máy của bà M. Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Y L khai trước khi bắt đầu cưa thì có nghe Y G nói với Đ “Canh đường bên kia” và thấy Đ đang đứng ở mép đường trước cổng nhà Đ nên cứ nghĩ là đã an toàn nên tiến hành cưa mà không quan sát đến người đi đường và cây muồng này là cưa giúp cho Đ, còn cây muồng cưa giúp cho Y G là chưa cưa.

Đối với bị cáo Y N Niê: Y N khai bị cáo chỉ là người có nhiệm vụ giữ thang sắt cho Y L trèo lên cây muồng, giữ thang cho thật chắc để Y L khỏi bị rớt xuống đất, còn việc trước khi Y L cưa cây có đảm bảo an toàn cho người đi đường hay chưa thì bị cáo không rõ, vì nhiệm vụ chính của bị cáo là giữ thang.

Đối với Chu Văn Đ là người có tham gia chặt cây muồng, tự nguyện lấy cưa và thang ra; Theo lời khai của Đ và Y G Mlô tại cơ quan điều tra, sau khi đi hàn cây sắt về Đ có nói “Cưa cây cẩn thận, coi chừng cây đổ xuống người đi đường”,

nhưng khi Y G nói với Đ “Canh đường bên kia” thì Đ không nghe rõ do khoảng cách giữa Đ và Y G khoảng cách hơn 20 mét. Đồng thời khi Y L ở trên cây bắt đầu cưa thì Đ chạy xe vào sân để cất xe, khi Đ đi bộ ra ngoài đường mà chưa ra khỏi cổng nhà thì thấy bà M chạy qua cổng nhà của Đ nên Đ chỉ kịp kêu “Ồi ới, ....” và xử lý không kịp, khi bà M chạy tới chỗ Y L cưa cây thì cây vừa đổ đập vào xe máy và người của bà M. Tuy nhiên, khi Đ đi hàn cây sắt (mục đích là để bắc ngang trụ điện) về thì máy cưa đã nổ đang để dưới gốc cây muồng chưa kéo lên, Đ đã thấy và biết được các bị cáo chuẩn bị cưa cây nên đã dặn: “Cưa cây cẩn thận, coi chừng cây đổ xuống người đi đường”, ý thức của Đ đã biết là việc cưa cây là sẽ gây nguy hiểm cho mọi người khi tham gia giao thông trên đường. Mặt khác, tại nội dung biên bản thực nghiệm điều tra (BL58) và Bản ảnh thực nghiệm điều tra (bản ảnh số 14, 15, 16 (BL 64) là vị trí Chu Văn Đ đứng quan sát sau khi cất xe mô tô và trước khi bà M chưa tới (BL64); bản ảnh 21, 22 thì thấy người thể vai bị hại di chuyển về hướng vị trí Đ đang đứng quan sát trước khi cây bị đổ (BL66). Tại phiên tòa phúc thẩm, các bị cáo đều khai cây muồng bị ngã đập trúng vào người bà M là cây muồng cưa giúp cho Đ chứ không phải cho bị cáo Y G. Như vậy, vai trò và trách nhiệm của Chu Văn Đ trong vụ án chưa được làm rõ và chứng cứ, tài liệu thu thập được còn mâu thuẫn với nhau.

Cấp sơ thẩm xác định đây là vụ án “Vô ý làm chết người” là có căn cứ. Tuy nhiên, do đây là vụ án với lỗi vô ý nên cần xem xét, đánh giá, vai trò cũng như từng nhiệm vụ, công việc cụ thể của từng bị cáo kể cả Chu Văn Đ khi tiến hành cưa thân cây muồng và xác định rõ lỗi của từng người dẫn đến hậu quả làm cây đổ trúng vào người đi đường, làm rõ nhận thức của từng bị cáo trước khi cưa thân cây muồng đã thực hiện đầy đủ các biện pháp đảm bảo an toàn cho người đi đường hay chưa để có căn cứ vững chắc quy kết trách nhiệm hình sự đối với từng người đúng với quy định của pháp luật để tránh bỏ lọt tội phạm và làm oan người vô tội. Đồng thời, cần điều tra làm rõ thêm là trước khi tiến hành cưa cây Y G Mlô, Y L Niê, Y N Niê và cả Chu Văn Đ có bàn bạc, thống nhất phân công nhiệm vụ cụ thể của từng người hay không, nếu có xảy ra tai nạn thì ai là người chịu trách nhiệm; Trước khi cưa cây Y L có trách nhiệm quan sát về việc đảm bảo an toàn cho người đi đường hay không và trước khi Y L bắt đầu tiến hành cưa cây, Y G, Y N hoặc Chu Văn Đ có báo hiệu để cho Y L cưa không. Khi Y G nói với Đ đứng canh gác một đầu đường thì khoảng cách bao xa, lúc đó Đ đã tắt máy xe mô tô hay vẫn nổ máy để xác định Đ có nghe rõ Y G nói hay không.

Do cấp sơ thẩm điều tra chưa làm rõ những nội dung như đã phân tích ở trên, nên Hội đồng xét xử cần chấp nhận kháng cáo của các bị cáo là hủy toàn bộ Bản án hình sự sơ thẩm và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng để điều tra lại vụ án theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

[3] Về án phí hình sự phúc thẩm: Do kháng cáo được chấp nhận nên các bị cáo không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

***Vì các lẽ trên,***

**QUYẾT ĐỊNH:**

- Căn cứ c khoản 1 Điều 355; điểm b khoản 1 Điều 358 Bộ luật tố tụng hình sự.

- Chấp nhận kháng cáo của các bị cáo Y G Mlô, Y L Niê và Y N Niê

- Hủy Bản án hình sự sơ thẩm số 72/2019/HSST ngày 25/12/2019 của Tòa án nhân dân huyện Krông Năng và chuyển hồ sơ vụ án cho Viện kiểm sát nhân dân huyện Krông Năng để điều tra lại vụ án theo thủ tục chung quy định tại Bộ luật tố tụng hình sự.

- Về án phí: Các bị cáo Y G Mlô, Y L Niê và Y N Niê không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

***Nơi nhận:***

- TANDTC;
- TAND Cấp cao tại Đà Nẵng;
- VKSND tỉnh Đắk Lắk;
- Phòng HSNV Công an tỉnh Đắk Lắk (2 bản);
- Sở Tư pháp tỉnh Đắk Lắk;
- TAND huyện Krông Năng;
- VKSND huyện Krông Năng;
- Công an huyện Krông Năng;
- Các Bị cáo;
- Bị hại, người bào chữa, người có QLNVLQ
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Y Phi Kbuôr**